

Số: 116/2020/QĐST-HNGĐ

*Cẩm Xuyên, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Mỹ L, sinh năm 1993

Nơi đăng ký HKTT: thôn 6, xã Nam Phúc Thắng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi ở hiện nay: thôn Hưng Thắng, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn 6, xã Nam Phúc Thắng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Mỹ L và anh Nguyễn Đình M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Hà Thị Mỹ L và anh Nguyễn Đình M nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị Mỹ L và anh Nguyễn Đình M thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 14/03/2020 cho chị Hà Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho

đến khi cháu Quỳnh Nh trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu khác. Anh Nguyễn Đình M có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Quỳnh Nh đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

*Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

- Về tài sản, nợ chung: Chị Hà Thị Mỹ L và anh Nguyễn Đình M thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị Mỹ L và anh Nguyễn Đình M thống nhất thỏa thuận chị Hà Thị Mỹ L có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005616 ngày 03 tháng 11 năm 2020. Trả lại cho chị L 150.000đ tiền án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Đình M có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Thăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đức Đồng**